

Số: 417 /SGDĐT- GDTrH

Hải Dương, ngày 08 tháng 4 năm 2016

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN
“TRIỂN KHAI PHƯƠNG PHÁP BÀN TAY NẶN BỘT Ở TRƯỜNG PHÓ
THÔNG GIAI ĐOẠN 2011 – 2015”**

I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN KHI TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN.

1. Thuận lợi:

- Các cấp quản lý đã ban hành hệ thống văn bản nhằm triển khai thực hiện thí điểm Phương pháp BTNB phù hợp, kịp thời.
- Các tài liệu dùng để nghiên cứu về phương pháp Bàn tay nặn bột được viết dễ hiểu và dễ tiếp cận, có những ví dụ cụ thể về từng nội dung bài học và các bước tiến hành trong giờ học.
- Các nhà trường có điều kiện cơ sở vật chất khá đầy đủ đảm bảo việc dạy và học các môn học trong đó có môn Tự nhiên xã hội và Khoa học.
- Đội ngũ giáo viên tâm huyết, nhiệt tình, có năng lực chuyên môn vững vàng, có trách nhiệm cao trong việc tìm tòi nghiên cứu tài liệu, thiết kế bài dạy.

2. Khó khăn

- Phương pháp BTNB đòi hỏi điều kiện trang thiết bị dạy học (các dụng cụ làm thí nghiệm, thực hành) phải đầy đủ. Song thực tế hiện nay tại các nhà trường, trang thiết bị thí nghiệm chưa đáp ứng được nhu cầu của phương pháp mới này. Mặt khác, khi dạy các giáo viên phải chuẩn bị công phu, một thí nghiệm có thể phải làm lại vài lần, mất nhiều thời gian nên tâm lý còn ngại thực hiện.

- Kiến thức chuyên sâu của một số GV về khoa học còn hạn chế nên đôi khi gặp khó khăn khi phải giải đáp thấu đáo các thắc mắc của học sinh. Một số giáo viên chưa biết cách tạo tình huống có vấn đề liên quan đến bài học để khơi gợi sự khao khát tìm hiểu cái mới lạ từ phía học sinh.

- Về phía HS, các em chưa được làm quen với cách tiến hành khoa học từ nhỏ nên khi tiếp cận với phương pháp mới các em còn nhiều bỡ ngỡ. Đa số học sinh chưa có vốn kiến thức thực tế phong phú, chưa chủ động học tập, năng động, sáng tạo trong quá trình tìm hiểu và rút ra kiến thức mới.

II- THỐNG KÊ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Số phòng GDĐT tham gia thực hiện Đề án: 12/12 đơn vị.
2. Số trường tiểu học tham gia thực hiện Đề án: 282/283 trường, số trường THCS tham gia là 20 trường.

3. Số cán bộ quản lý được tham dự tập huấn: 664 người.

4. Số lượng giáo viên được tham dự tập huấn: 5260 giáo viên.

5. Số lớp đã triển khai thực hiện dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột: Các lớp khối 2, 3 áp dụng vào môn Tự nhiên và Xã hội, Các khối lớp 4, 5, 6, 7, 8 áp dụng vào môn Khoa học.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tính ưu việt

Đây là phương pháp dạy học tích cực nhằm hình thành các kiến thức cho học sinh một cách vững chắc. Cách dạy với phương pháp “Bàn tay nặn bột” đòi hỏi giáo viên phải đầu tư nghiên cứu cùng với sự hỗ trợ thực hành của các thiết bị dạy học. Vận dụng tốt phương pháp này sẽ cho học sinh hiểu được bản chất của các hiện tượng tự nhiên, giúp các em hiểu sâu, nhớ lâu các kiến thức về KHTN trong chương trình ở bậc tiểu học, giúp hình thành thế giới quan khoa học và niềm say mê sáng tạo cho học sinh.

“Bàn tay nặn bột” là phương pháp dạy học tích cực . Phương pháp chú trọng tới việc rèn luyện cho học sinh kỹ năng tư duy, tự tìm tòi, trải nghiệm để tìm ra kiến thức mới dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

“Bàn tay nặn bột” là một phương pháp dạy học hình thành kiến thức cho học sinh bằng các thí nghiệm thông qua hình thức chia nhóm, cá nhân học sinh sẽ được bộc lộ những nhận định của riêng các em về nội dung được học từ đó các em tự đặt câu hỏi, trao đổi với bạn và nghiên cứu quan sát để tìm ra câu trả lời. Người thầy đóng vai trò hướng dẫn, tư vấn. Khi thực hiện phương pháp này, cả giáo viên và học sinh phải nỗ lực nhiều hơn khi thực hiện các phương pháp dạy học khác: Từ khâu chuẩn bị bài, chuẩn bị dụng cụ thí nghiệm, kiến thức, kĩ năng sống...

Khi sử dụng phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột” học sinh sẽ biết đặt câu hỏi cho mỗi tình huống xảy ra khi làm thí nghiệm điều này đòi hỏi “Vì sao”, “Tại sao”...Giáo viên phải có kiến thức sâu rộng.

Trong các tiết học sử dụng phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột”, học sinh được trực tiếp làm việc với các dụng cụ thí nghiệm, các vật thật do đó các em rất hứng thú. Có thể nói phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột” kích thích sự tò mò khơi dậy sự ham muốn hiểu biết và khám phá khoa học của học sinh, rèn cho học sinh khả năng ghi chép nhanh những vấn đề được quan sát và khả năng diễn đạt khi trình bày kết quả.

2. Khó khăn

- Các nhà khoa học, các trường sư phạm chưa có những hoạt động đồng bộ, hợp tác trong việc tập huấn PP.

- Một số bài TN&XH nặng về lí thuyết. Lượng kiến thức cần cung cấp trong 1 tiết học nhiều.

- GV dạy 3- 4 môn học trong 1 buổi nên khó khăn cho việc chuẩn bị bài dạy bằng PP BTNB.

- Trong sách giáo khoa môn Tự nhiên - Xã hội, môn Khoa học trình bày sẵn

những nội dung bài học và những thí nghiệm cần tiến hành, HS thường tìm hiểu trước nên không phù hợp với PP BTNB.

- Về điều kiện, cơ sở vật chất:

+ Thiết bị dạy học: chưa đầy đủ, chưa đảm bảo tính khoa học, chính xác.

- Số HS/lớp: đông, việc tổ chức học theo nhóm khó.

- Điều kiện cho HS tham quan, điều tra còn hạn chế.

- Về Giáo viên:

+ GV chưa có kinh nghiệm ứng dụng PP BTNB

+ GV gặp không ít khó khăn khi tìm 1 số thí nghiệm chứng minh cho kiến thức bài học.

- Về học sinh:

+ Trình độ học sinh không đồng đều, số đông nên rất khó khăn khi thực hiện phương pháp dạy học này.

- Về tài liệu:

+ Tài liệu tham khảo về PP BTNB còn hạn chế.

+ Trong thư viện, chưa có tài liệu hướng dẫn về PP BTNB dành cho GV.

3. Giải pháp khi triển khai, thực hiện phương pháp Bàn tay nặn bột.

- Sở Giáo dục và Đào tạo thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên vào thời gian hè và trong năm học.

- Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố triển khai chuyên đề với 100% cán bộ giáo viên các nhà trường.

+ Giai đoạn 1: Triển khai chuyên đề về lý thuyết và dạy minh họa cho 100% giáo viên của các trường tiếp thu, trao đổi và đúc rút kinh nghiệm. Qua các tiết dạy minh họa và phân chuyên đề lý thuyết, giúp giáo viên nắm vững bản chất, phương pháp, hình thức tổ chức lớp học cũng như tiến trình một tiết dạy theo phương pháp Bàn tay nặn bột.

+ Giai đoạn 2: Chỉ đạo các nhà trường rà soát, thống kê các tiết học có thể áp dụng được PP Bàn tay nặn bột ở môn TNXH (lớp 1,2,3) và môn Khoa học (lớp 4,5). Đăng ký với các cấp quản lý giáo dục (Trường, Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo) các tiết dạy có áp dụng PP Bàn tay nặn bột tại các lớp vào đầu mỗi năm học.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn để đánh giá việc thực hiện dạy học PP bàn tay nặn bột trong mỗi nhà trường.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố sơ kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án.

4. Định hướng khi áp dụng phương pháp bàn tay nặn bột

Phương pháp BTNB là một phương pháp dạy học tích cực dựa trên thí nghiệm nghiên cứu, áp dụng cho việc giảng dạy các môn khoa học tự nhiên.

Mục tiêu của BTNB là kích thích sự tò mò, ham muốn khám phá, yêu và say mê khoa học của HS. Ngoài việc chú trọng đến kiến thức khoa học, BTNB còn chú ý nhiều đến việc rèn luyện kỹ năng diễn đạt thông qua ngôn ngữ nói và viết cho HS.

Để phương pháp bàn tay nặn bột triển khai có hiệu quả thì mỗi giáo viên đứng lớp cần lưu ý một số vấn đề sau:

- Liệt kê các bài học có thể áp dụng PP BTNB. Lựa chọn bài dạy, nội dung dạy phù hợp để áp dụng, không áp dụng máy móc, hình thức.
- GV cần chuẩn bị trước các thí nghiệm dự kiến để có kết quả như mong muốn.
- Vận dụng tối đa những nguyên vật liệu sẵn có, dễ kiếm.
- Sử dụng CNTT cho bài dạy áp dụng PP BTNB đúng lúc, đúng chỗ, hợp lí.
- Với một số thí nghiệm đơn giản, GV có thể giao việc cho HS bằng những phiếu giao việc, tự HS chuẩn bị các vật liệu cho nhóm của mình.
- Giáo viên cần vận dụng linh hoạt các kĩ thuật dạy học và rèn luyện kĩ năng cho học sinh trong phương pháp BTNB.

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

- Các cấp cần đổi ngân sách để có kế hoạch hỗ trợ kinh phí cho các phòng giáo dục và mỗi nhà trường để tập huấn, tổ chức chuyên đề và mua các trang thiết bị dạy học trong đó quan tâm tới các dụng cụ thí nghiệm và thực hành để phát huy có hiệu quả phương pháp dạy học bàn tay nặn bột.
- Có sự chỉ đạo về điều chỉnh thời lượng dạy học trong các tuần có các tiết dạy áp dụng PPBTNB cho phù hợp với thực tế.
- Nhân rộng phương pháp bàn tay nặn bột để nâng cao hiệu quả giáo dục nói chung và dạy học các môn TNXH, khoa học ở trường tiểu học./.

Nơi nhận:

- Vụ Giáo dục Trung học;
- Lãnh đạo Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, GDTTrH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lương Văn Việt